

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Ông Cao Văn H**, địa chỉ: ấp M, xã B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. **Bà Nguyễn Ngọc C**, địa chỉ: đường L, khóm C, phường K, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 11/6/2015. Sau thời gian chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông bà không còn sống chung từ tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Nay ông H và bà C cho rằng vợ chồng không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông H và bà C đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C.

[2]. Về con chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không

có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C đã nộp theo biên lai thu số 0004415 và 0004416 cùng ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C đồng ý thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.5. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà Ông Cao Văn H và bà Nguyễn Ngọc C đã nộp theo biên lai thu số 0004415 và 0004416 cùng ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Uyên